

Bản án số: 55/2022/HS-ST

Ngày: 06-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Huân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Dựng;

2. Ông Nguyễn Văn Xô.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã KM, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã KM, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Hữu K1**, sinh năm 1989 tại: KM, Hải Dương. Nơi cư trú: Khu dân cư HT2, phường AP, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu Đ1 và bà Nguyễn Thị G1; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Nguyễn Thị H1 và 01 con sinh năm 2009; tiền án: Tại Bản án số 61/2010/HSST ngày 29/12/2010, Tòa án nhân dân huyện KM, tỉnh Hải Dương xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chưa thi hành trách nhiệm dân sự; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 34/2015/HSST ngày 01/7/2015, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ từ ngày 23/3/2022 đến ngày 29/3/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn L1**, sinh năm 1990 tại: KM, Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn Trạm Lộ, xã Bạch Đằng, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ2 và bà Nguyễn Thị Đ2; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm; có vợ là Mai Thị Hải Y1 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 120/QĐ-UBND ngày 14/02/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quang Thành xử phạt 3.500.000đ về hành vi tàng trữ trái

phép chất ma túy (chưa nộp phạt); bị bắt tạm giam từ ngày 29/3/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 06 phút, ngày 23/3/2022, tại đường Quốc lộ 17B thuộc khu dân cư NU, phường LX, thị xã KM, tỉnh Hải Dương, Phạm Hữu K1 có hành cất giấu 0,641g ma túy loại Heroine tại lòng bàn tay trái, mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã KM bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng hơn 08 giờ ngày 23/3/2022, tại Trung tâm y tế thị xã KM, biết Phạm Hữu K1 sẽ đi Hải Phòng để mua ma túy, Nguyễn Văn L1 nhờ và đưa cho K1 50.000đ để mua hộ ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng, K1 đồng ý. Sau đó K1 điều khiển xe mô tô kiểu Dream, biển số: 18P1-9886 (xe của L1) chở L1 đi đến huyện An Dương, thành phố Hải Phòng gặp 01 người đàn ông không quen biết đứng ở rìa đường. K1 hỏi và mua được của người này 08 gói ma túy có đặc điểm: được gói bên ngoài bằng giấy trắng, trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, được đựng trong 01 túi nilon, với số tiền 350.000 đồng (trong đó có 50.000đ) của L1. Sau khi mua được ma túy, K1 chở L1 về. Trên đường về L1 vào một cửa hàng thuốc mua 03 bơm kim tiêm và 03 lọ nước cất để sử dụng ma túy. Sau đó 02 người tiếp tục đi về thị xã KM. Đến khoảng 10 giờ 06 phút cùng ngày khi đang đi trên đường Quốc lộ 17B thuộc khu dân cư NU, phường LX, thị xã KM thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã KM kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái của K1 01 túi nilon, trong có 08 gói giấy nhỏ, trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu từ M1 đến M8); thu trên tay phải của L1 01 túi nilon màu đen, trong có: 03 bơm kim tiêm và 03 lọ nước cất đều chưa sử dụng; thu giữ 01 xe mô tô kiểu dáng xe Dream, biển số: 18P1- 9886, có số khung: G4C41Y012045, số máy: FMG310316051. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 293/KL- KTHS ngày 25/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 08 gói chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong 08 phong bì dán kín, ký hiệu từ M1 đến M8 đều là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,641g, trong đó: Gói ký hiệu M1 có khối lượng là 0,076g; Gói ký hiệu M2 có khối lượng là 0,096g; Gói ký hiệu M3 có khối lượng là 0,086g; Gói ký hiệu M4 có khối lượng là 0,086g; Gói ký hiệu M5 có khối lượng là 0,078g; Gói ký hiệu M6 có khối lượng là 0,075g; Gói ký hiệu M7 có khối lượng là 0,070g; Gói ký hiệu M8 có khối lượng là 0,074g. Hoàn lại đối tượng giám định: 0,446g ma túy loại Heroine.

Tại Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 13 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã KM, tỉnh Hải Dương truy tố: Phạm Hữu K1 và

Nguyễn Văn L1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

- VKSND thị xã KM giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 BLHS đối với K1 và L1; thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với K1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu K1 và Nguyễn Văn L1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Hữu K1 từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L1 từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tịch thu tiêu huỷ 0,446g ma túy, loại Heroine do cơ quan giám định hoàn lại; 01 biển số xe, 03 bộ bom kim tiêm và 03 lọ nước cất; tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng xe Dream (của L1); về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND thị xã KM đối với các bị cáo là đúng. Các bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt ở mức hình phạt thấp nhất. Bị cáo Nguyễn Văn L1 tự nguyện đề nghị HĐXX tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô mà bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về các hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 08 giờ ngày 23/3/2022, tại Trung tâm y tế thị xã KM, biết Phạm Hữu K1 sẽ đi Hải Phòng để mua ma túy, Nguyễn Văn L1 đã gửi 50.000đ và sử dụng xe mô tô của mình để cùng Phạm Hữu K1 đi Hải Phòng mua ma túy, loại Heroine về để sử dụng. Khoảng 10 giờ 06 phút, ngày 23/3/2022, tại đường Quốc lộ 17B thuộc khu dân cư NU, phường LX, thị xã KM, tỉnh Hải Dương, khi Phạm Hữu K1 và Nguyễn Văn L1 đang trên đường mua ma túy về thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã KM phát hiện bắt quả

tang, thu giữ vật tại lòng bàn tay trái của K1 0,641g ma túy, loại Heroine (trong đó có số ma túy mà Nguyễn Văn L1 gửi mua hộ 50.000đ).

[3]. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song là đối tượng nghiện nên Phạm Hữu K1 và Nguyễn Văn L1 có hành vi sử dụng xe máy của L1 đi Hải Phòng mua 350.000đ (K1 có 300.000đ, L1 có 50.000đ) ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng. Tổng khối lượng ma túy, loại Heroine K1 và L1 mua là 0,641g. Theo hướng dẫn tại điểm d, tiêu mục 3.7, mục 3 phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 thì Nguyễn Văn L1 đồng phạm với Phạm Hữu K1 và phải chịu trách nhiệm hình sự chung về khối lượng 0,641g Heroine. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND thị xã KM đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4]. Hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước nên cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Tại Bản án số 61/2010/HSST ngày 29/12/2010, Toà án nhân dân huyện KM, tỉnh Hải Dương xử phạt Phạm Hữu K1 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngoài ra, bản án còn buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự và bồi thường tổng số tiền 37.447.500đ cho các bị hại. Phạm Hữu K1 đã thi hành xong án phí hình sự, dân sự sơ thẩm nhưng chưa bồi thường về trách nhiệm dân sự. Theo quy định tại Điều 70 BLHS thì Phạm Hữu K1 chưa được xóa án tích. Ngày 23/3/2022, Phạm Hữu K1 tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm”, theo quy định tại khoản 1 Điều 53 BLHS và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; bị cáo Nguyễn Văn L1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo K1 có bố, mẹ để được tặng thưởng huân, huy chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7]. *Về hình phạt bổ sung:* Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. *Về xử lý vật chứng:*

Khối lượng chất ma túy sau khi giám định còn lại 0,446g ma túy, loại Heroine được niêm phong trong bì thư do cơ quan giám định hoàn lại là vật cầm lưu hành; 01 túi nilon màu đen, 03 bộ bơm kim tiêm và 03 lọ nước cất không còn giá trị sử dụng nay tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng xe Dream, biển số: 18P1- 9886, có số

khung: G4C41Y012045, số máy: FMG310316051. Tại Kết luận giám định số 44/KL- KTHS ngày 07/4/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Biển số xe mô tô: 18P1- 9886 gửi giám định có đặc điểm dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu, các chữ số Khác với đặc điểm dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu, các chữ số ở biển số xe mô tô thật. Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Công an thị xã KM xác định: Xe mô tô có số khung: G4C41Y012045, số máy: FMG310316051 nhãn hiệu DAME có biển số 34F8-8124 đăng ký mang tên anh Ngô Văn T3, địa chỉ: Quang Trung- KM- Hải Dương, xe đăng ký mới ngày 10/9/2001. Xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tài liệu điều tra xác định: Năm 2005 anh T3 đã bán chiếc xe trên cho anh Bùi Văn D4, sinh năm 1972 ở Tổng Thượng- Thái Thịnh- KM. Đến năm 2009 anh D4 lại bán lại cho anh Hoàng Văn Q5, sinh năm 1975, trú tại: Xạ Sơn - Quang Thành - KM. Khoảng 01 tháng sau anh Q5 bán lại cho 01 người không quen biết, không lập giấy tờ mua bán. Sau đó anh Nguyễn Văn T6, sinh năm 1979 (là anh trai của L1) sử dụng chiếc xe đến tháng 01/2021 thì cho L1. Nguyễn Văn L1 là người quản lý hợp pháp chiếc xe này. Mặc dù chiếc xe không trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội nhưng bị cáo L1 tự nguyện sung ngân sách nhà nước chiếc xe này. Do đó, HĐXX sẽ tịch thu tiêu hủy biển số xe mô tô: 18P1- 9886; tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu DAME.

[9]. *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Trong vụ án này, đối với người đàn ông bán ma túy cho K1 và L1, tài liệu điều tra không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã KM tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Hữu K1 và Nguyễn Văn L1; thêm khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Hữu K1.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu K1 và bị cáo Nguyễn Văn L1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu K1 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 23/3/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L1 15 (*Mười năm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 29/3/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,446g ma túy, loại Heroine do cơ quan giám định hoàn lại được niêm phong trong 08 phong bì thư dán kín; 01 biển số xe mô tô 18P1-9886; 01 túi nilon màu đen, 03 bơm kim tiêm và 03 lọ nước cất.

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô kiểu dáng xe Dream, có số khung: G4C41Y012045, số máy: FMG310316051.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã KM và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã KM, tỉnh Hải Dương ngày 05/7/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc Phạm Hữu K1 và Nguyễn Văn L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 06 tháng 7 năm 2022.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã KM;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã KM;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã KM;
- Chi cục THADS thị xã KM;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an thị xã KM;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đức Huấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huân